

	K53-A1T	Số SV:	K53-A1S	Số SV:	K53-A1C	Số SV:
	Khoá 53-Ng.Toán học		Khoá 53 - Ng. Sư phạm Toán		Khoá 53- Ng. Cơ học	
Sáng Thứ 2	Phương trình vi phân	8h00-10h50	Ngoại ngữ chuyên ngành	7h00-8h50	Cơ học lý thuyết 2	8h00-9h50
	<i>PGS.TS. Đặng Đình Châu</i>	302-T4		<i>GD 5 Mễ trì</i>	<i>ThS. Nguyễn Xuân Nguyên</i>	303-T4
			Đại số đại cương	9h00-10h50	Ngoại ngữ chuyên ngành	10h00-11h50
			<i>TS. Phó Đức Tài</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>		303-T4
Sáng Thứ 3	Ngoại ngữ chuyên ngành	8h00-9h50	Giải tích hàm	7h00-9h50	Phương trình đạo hàm riêng	
		302-T4	<i>TS. Trần Đức Long</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>	<i>PGS.TS. Trần Huy Hồ</i>	
	Toán logic	10h00-11h50	BT Đại số đại cương	10h00-11h50	Giải tích số	
	<i>PGS.TS. Nguyễn Hữu Điển</i>	302-T4	<i>TS. Phó Đức Tài (nhóm 1)</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>	<i>TS. Lê Công Lợi</i>	
			<i>GV.Phạm Xuân Thịnh(nhóm 2)</i>	<i>GD 6 Mễ trì</i>	303-T4	
Sáng Thứ 4	Tôpô đại cương	7h00-8h50	Ngoại ngữ chuyên ngành	7h00-8h50	Ngôn ngữ lập trình	9h00-10h50
	<i>TS. Nguyễn Văn Vinh</i>	302-T4		<i>GD 5 Mễ trì</i>	<i>PGS.TS. Trần Văn Trần</i>	303-T4
	BT Đại số đại cương	9h00-11h50	Xác suất	9h00-10h50		
	<i>PGS.TS. Nguyễn Đức Đạt (nh2)</i>	302-T4	<i>GV. Vũ Hải Sâm</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>		
	<i>TS. Phạm Việt Hùng(nh 1)</i>	202-T4				
Sáng Thứ 5	Đại số đại cương	7h00-8h50	Lý thuyết đồ thị	8h00-10h50		
	<i>TS. Phạm Việt Hùng</i>	302-T4	<i>PGS.TS. Nguyễn Hữu Điển</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>		
					Ngoại ngữ chuyên ngành	9h00-10h50
						303-T4
Sáng Thứ 6	Ngoại ngữ chuyên ngành	7h00-8h50	Xác suất	8h00-9h50	Giải tích số	8h00-9h50
		302-T4	<i>GV. Vũ Hải Sâm</i>	<i>GD 5 Mễ trì</i>	<i>TS. Lê Công Lợi</i>	303-T4
	Giải tích hàm	9h00-11h50	Sinh hoạt lớp	10h00-10h50	Sinh hoạt lớp	10h00-10h50
	<i>ThS. Vũ Nhật Huy</i>	302-T4		<i>GD 5 Mễ trì</i>		303-T4
TH Ngôn ngữ lập trình liên hệ với thầy Trần Văn Trần						

	K53-A2	Số SV:	K53-A3	Số SV:	K52-A1T	Số SV:
	Khoá 53- Ng.Toán tin UD		Khoá 53- Ng.Toán tin UD		Khoá 52-Ng.Toán học Kho	
Sáng Thứ 2	Phương trình đạo hàm riêng 7h00-8h50 <i>TS. Đặng Anh Tuấn 304-T4</i>		Lý thuyết đồ thị 8h00-9h50 <i>ThS. Đỗ Thanh Hà 301-T5</i>			
	Hàm thực và giải tích hàm 9h00-11h50 <i>GVC. Nguyễn Đình Dũng 304-T4</i>					
Chiều Thứ 2					Tối ưu hóa 13h00-14h50 <i>ThS. Vũ Công Bằng 302-T4</i>	
					Xemina 1 15h00-16h50 <i>TS. Nguyễn Thịnh 302-T4</i>	
Sáng Thứ 3	Xác suất 8h00-10h50 <i>ThS. Trần Mạnh Cường 304-T4</i>		Phương trình vi phân 7h00-9h50 <i>PGS.TS. Đặng Đình Châu 301-T5</i>		Hình vi phân 8h00-10h50 <i>PGS.TS. Nguyễn Doãn Tuấn 201-T5</i>	
	Sinh hoạt lớp 11h00-11h50 <i>304-T4</i>					
Chiều Thứ 3					Xemina 2 13h00-14h50 <i>GV. Nguyễn Hải Đăng 302-T4</i>	
					Phương trình vi phân trong KG Banach 15h00-16h50 <i>GS.TS. Nguyễn Thế Hoàn 302-T4</i>	
Sáng Thứ 4			Ngoại ngữ chuyên ngành 7h00-8h50 <i>Nhóm 1 301-T5</i> <i>Nhóm 2 311-T5</i>			
	Ngoại ngữ chuyên ngành 10h00-11h50 <i>Nhóm 1 304-T4</i> <i>Nhóm 2 311-T5</i>		Hàm thực và giải tích hàm 9h00-11h50 <i>GVC. Nguyễn Đình Dũng 301-T5</i>			
Chiều Thứ 4					Xác suất 13h00-14h50 <i>TS. Nguyễn Thịnh 302-T4</i>	
					Phương trình đạo hàm riêng 15h00-17h50 <i>PGS.TS. Hoàng Quốc Toàn 302-T4</i>	
Sáng Thứ 5	Phương trình vi phân 7h00-9h50 <i>PGS.TS. Đặng Đình Châu 304-T4</i>		Ngoại ngữ chuyên ngành 8h00-9h50 <i>Nhóm 1 301-T5</i> <i>Nhóm 2 309-T5</i>			
	Ngoại ngữ chuyên ngành 10h00-11h50 <i>Nhóm 1 304-T4</i> <i>Nhóm 2 309-T5</i>		Phương trình đạo hàm riêng 10h00-11h50 <i>TS. Đặng Anh Tuấn 301-T5</i>			
Chiều Thứ 5					Hàm biến phức 13h00-15h50 <i>PGS.TS. Nguyễn Thủy Thanh 302-T4</i>	
					Sinh hoạt lớp 16h00-16h50	
Sáng Thứ 6	Kỹ thuật lập trình 8h00-9h50 <i>ThS. Nguyễn Thanh Tùng 304-T4</i>		Xác suất 7h00-9h50 <i>ThS. Trần Mạnh Cường 301-T5</i>			
	Lý thuyết đồ thị 10h00-11h50 <i>PGS.TS. Hoàng Chí Thành 304-T4</i>		Kỹ thuật lập trình 10h00-11h50 <i>ThS. Nguyễn Thanh Tùng 301-T5</i>			
Chiều Thứ 6					Xác suất 13h00-14h50 <i>TS. Nguyễn Thịnh 302-T4</i>	
	TH Kỹ thuật lập trình liên hệ với thầy Nguyễn Thanh Tùng(0904133972)		TH Kỹ thuật lập trình liên hệ với thầy Nguyễn Thanh Tùng(0904133972)			
	TH Lý thuyết đồ thị liên hệ với cô Đỗ Thanh Hà		TH Lý thuyết đồ thị liên hệ với cô Đỗ Thanh Hà			

	K11-TNT	Số SV:	K52-A1S	Số SV:	K52-A1C	Số SV:
	á 11 - CNKHTN Ng.Toán học		Khoá 52- Ng.Sur phạm Toán		Khoá 52- Ng. Cơ học	
Sáng Thứ 2						
Chiều Thứ 2	Seminar 2 <i>GS.TSKH. Đặng Hùng Thắng</i>	14h00-15h50 <i>310-T5</i>	Tư tưởng Hồ Chí Minh <i>ThS. Vũ Công Bằng</i>	13h00-14h50 <i>303-T4</i>	Lý thuyết dao động <i>ThS. Nguyễn Xuân Nguyên</i>	14h00-16h50 <i>304-T4</i>
	Sinh hoạt lớp	16h00-16h50	Tối ưu hóa <i>ThS. Vũ Công Bằng</i>	15h00-16h50 <i>303-T4</i>		
Sáng Thứ 3	Hình vi phân <i>PGS.TS. Nguyễn Doãn Tuấn</i>	8h00-10h50 <i>201-T5</i>				
Chiều Thứ 3	Xác suất nâng cao <i>TS. Nguyễn Thịnh</i>	13h00-14h50 <i>310-T5</i>	Hình học tô hợp <i>ThS. Đào Thị Hoa Mai</i>	14h00-15h50 <i>303-T4</i>	Thông kê ứng dụng <i>ThS. Trần Mạnh Cường</i>	13h00-14h50 <i>304-T4</i>
	Phương trình vi phân trong KG Banach <i>GS.TS. Nguyễn Thế Hoàn</i>	15h00-16h50 <i>302-T4</i>	Không gian vector tô pô <i>TS. Trần Đức Long</i>	16h00-17h50 <i>303-T4</i>	Lý thuyết đàn hồi <i>GVC. Dương Tất Thắng</i>	15h00-17h50 <i>304-T4</i>
Sáng Thứ 4						
Chiều Thứ 4	Lý thuyết đồ thị <i>TS. Lê Trọng Vinh</i>	13h00-14h50 <i>310-T5</i>	Lý thuyết nhóm <i>TS. Lê Minh Hà</i>	13h00-14h50 <i>303-T4</i>	Giải tích hàm ứng dụng <i>GV. Đỗ Ngọc Hồng</i>	13h00-14h50 <i>304-T4</i>
	Phương trình đạo hàm riêng <i>PGS.TS. Hoàng Quốc Toàn</i>	15h00-17h50 <i>302-T4</i>			Cơ học chất lỏng <i>PGS.TS. Trần Văn Cúc</i>	15h00-17h50 <i>304-T4</i>
Sáng Thứ 5						
Chiều Thứ 5			Phương trình đạo hàm riêng <i>TS. Nguyễn Việt Triều Tiên</i>	14h00-16h50 <i>303-T4</i>	Chủ nghĩa xã hội khoa học <i>304-T4</i>	14h00-15h50 <i>304-T4</i>
			Sinh hoạt lớp	17h00-17h50	Sinh hoạt lớp	17h00-17h50 <i>304-T4</i>
Sáng Thứ 6						
Chiều Thứ 6	Lý thuyết nhóm và biểu diễn n <i>GS.TSKH. Nguyễn Hữu Việt Hưng</i>	14h00-15h50 <i>310-T5</i>	Lý thuyết số <i>PGS.TS. Nguyễn Quốc Thắng</i>	13h00-14h50 <i>303-T4</i>	Phương pháp số trong cơ <i>PGS.TS. Trần Văn Trán</i>	15h00-16h50 <i>304-T4</i>
	Tối ưu hóa <i>GS.TSKH. Lê Dũng Mưu</i>	16h00-17h50 <i>310-T5</i>	Hình học AFIN và Hình học E <i>PGS.TS. Nguyễn Nhụy</i>	15h00-17h50 <i>303-T4</i>		

	K52-A2	Số SV:	K52-A3	Số SV:	K51-A1T	Số SV:
	Khoá 52- Ng. Toán tin UD		Khoá 52- Ng. Toán tin UD		Khoá 51- Ng. Toán học	
Sáng Thứ 2						
Chiều Thứ 2	Mạng máy tính <i>GV. Hoàng Quốc Hùng</i>	13h00-14h50 <i>302-T5</i>	Thiết kế và đánh giá thuật toán <i>Ts. Lê Trọng Vĩnh</i>	13h00-14h50 <i>302-T5</i>		
	Điều khiển tối ưu <i>GS.TSKH.Phạm Kỳ Anh</i>	15h00-16h50 <i>302-T5</i>	Mạng máy tính <i>GV. Hoàng Quốc Hùng</i>	15h00-16h50 <i>303-T5</i>		
Sáng Thứ 3						
Chiều Thứ 3	Tối ưu hóa <i>PGS.TS. Nguyễn Hữu Điển</i>	13h00-14h50 <i>302-T5</i>	Ngôn ngữ hình thức và Ôtôn <i>TS. Nguyễn Thị Minh Huyền</i>	13h00-15h50 <i>303-T5</i>	Tư tưởng Hồ Chí Minh <i>301-T5</i>	
	Thiết kế và đánh giá thuật toán <i>TS. Nguyễn Thị Hồng Minh</i>	15h00-17h50 <i>302-T5</i>	Tối ưu hóa <i>PGS.TS. Nguyễn Hữu Điển</i>	16h00-17h50 <i>303-T5</i>	Logic học đại cương <i>301-T5</i>	
Sáng Thứ 4						
Chiều Thứ 4			Trí tuệ nhân tạo <i>PGS.TS.Đỗ Trung Tuấn</i>	14h00-15h50 <i>303-T5</i>		
	Trí tuệ nhân tạo <i>PGS.TS.Đỗ Trung Tuấn</i>	16h00-17h50 <i>302-T5</i>				
Sáng Thứ 5						
Chiều Thứ 5	Chủ nghĩa xã hội khoa học <i>302-T5</i>	14h00-15h50 <i>302-T5</i>	Chủ nghĩa xã hội khoa học <i>303-T5</i>	14h00-15h50 <i>303-T5</i>	Tư tưởng Hồ Chí Minh <i>301-T5</i>	
	Sinh hoạt lớp <i>302-T5</i>	17h00-17h50 <i>302-T5</i>	Sinh hoạt lớp <i>303-T5</i>	16h00-17h50 <i>303-T5</i>	Logic học đại cương <i>301-T5</i>	
Sáng Thứ 6						
Chiều Thứ 6	Kiến trúc máy tính <i>ThS. Hoàng Hải Xanh</i>	13h00-14h50 <i>302-T5</i>	Điều khiển tối ưu <i>GS.TSKH.Phạm Kỳ Anh</i>	13h00-15h50 <i>303-T5</i>		
	Ngôn ngữ hình thức và Ôtôn <i>GS.TS. Đặng Huy Nhuận</i>	15h00-17h50 <i>302-T5</i>	Kiến trúc máy tính <i>ThS. Hoàng Hải Xanh</i>	15h00-16h50 <i>303-T5</i>		

	K10-TNT	Số SV:	K51-A1C	Số SV:	K51-A2	Số SV:
	Khoá 10-CNKHTN Toán học		Khoá 51- Ng. Cơ học		Khoá 51- Ng. Toán tin UD	
Sáng Thứ 2	Không gian vectơ tập 8h00-10h50 <i>TS. Trần Đức Long</i> 310-T5					
Chiều Thứ 2			Tư tưởng Hồ Chí Minh 14h00-15h50 304-T5		Tư tưởng Hồ Chí Minh 14h00-15h50 306-T5	
Sáng Thứ 3	Lý thuyết xấp xỉ 8h00-10h50 <i>GS. TSKH. Đinh Dũng</i> 202-T5					
Chiều Thứ 3			Tư tưởng Hồ Chí Minh 14h00-15h50 304-T5		Mật mã an toàn dữ liệu 13h00-14h50 <i>TS. Tôn Quốc Bình</i> 306-T5	
Sáng Thứ 4			Xemina 16h00-17h50 <i>PGS.TS. Đào Văn Dũng</i> 304-T5			
Chiều Thứ 4	Lý thuyết đồ thị 13h00-14h50 <i>TS. Lê Trọng Vinh</i> 310-T5		Xemina 15h00-16h50 <i>PGS.TS. Đào Văn Dũng</i> 304-T5		Tư tưởng Hồ Chí Minh 14h00-15h50 306-T5	
Sáng Thứ 5					Mật mã an toàn dữ liệu 16h00-17h50 <i>TS. Tôn Quốc Bình</i> 306-T5	
Chiều Thứ 5						
Sáng Thứ 6						
Chiều Thứ 6						

	K51-A3 Số SV:	K54-A1T Số SV:	K54-A1C Số SV:
	Khoá 51- Ng. Toán tin UD	Khoá 54- Ng. Toán học	Khoá 54- Ng. Toán Cơ K
Sáng Thứ 2		Ngoại ngữ cơ sở 2 7h-8h50 <i>Nhóm 1</i> 103-T5 <i>Nhóm 2</i> 309-T5	Giải tích 3 7h00-9h50 <i>Giải tích 4</i> 304-T5 <i>PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn</i>
		Vật lý đại cương 9h00-11h50 103-T5	Tin học cơ sở 10h00-11h50 <i>ThS. Đỗ Thanh Hà</i> 304-T5
Chiều Thứ 2			
Sáng Thứ 3		Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin 7h00-8h50 103-T5	Ngoại ngữ cơ sở 2 7h00-9h50 304-T5
		Ngoại ngữ cơ sở 2 9h-11h50 <i>Nhóm 1</i> 103-T5 <i>Nhóm 2</i> 311-T5	Đại số tuyến tính & HHGT 10h00-11h50 <i>PGS.TS. Nguyễn Đức Đạt</i> 304-T5
Chiều Thứ 3	Tư tưởng Hồ Chí Minh 14h00-15h50 309-T5		
	Mật mã an toàn dữ liệu 16h00-17h50 <i>TS. Tôn Quốc Bình</i> 309-T5		
Sáng Thứ 4		Ngoại ngữ cơ sở 2 7h00-9h50 <i>Nhóm 1</i> 103-T5 <i>Nhóm 2</i> 313-T5	Ngoại ngữ cơ sở 2 7h-8h50 304-T5
		BT Giải tích 3+4 10h00-11h50 <i>GV. Phạm Việt Hải(nh1)</i> 103-T5 <i>ThS. Vũ Nhật Huy (nh2)</i> 313-T5	Phương trình vi phân 9h00-11h50 GS.TS. Nguyễn Thế Hoàn 304-T5
Chiều Thứ 4	Mật mã an toàn dữ liệu 13h00-15h50 <i>TS. Tôn Quốc Bình</i> 309-T5		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh 16h00-17h50 309-T5		
Sáng Thứ 5		Ngoại ngữ cơ sở 2 7h-8h50 <i>Nhóm 1</i> 103-T5 <i>Nhóm 2</i> 313-T5	BT Giải tích 3+4 7h00-8h50 <i>GV. Vũ Nhật Huy</i> 304-T5 <i>GV. Phạm Việt Hải</i> 311-T5
		Giải tích 3 9h00-11h50 Giải tích 4 103-T5 <i>PGS.TS. Hoàng Quốc Toàn</i>	BT Đại số tuyến tính & HH 9h00-10h50 <i>PGS. TS. Nguyễn Đức Đạt(nh1)</i> 304-T5 <i>GV. Phạm Xuân Thịnh(nh2)</i> 311-T5
Chiều Thứ 5			Ngoại ngữ cơ sở 2 15h-17h50 304-T5
Sáng Thứ 6		Đại số tuyến tính & HHGT 8h00-9h50 <i>GS.TSKH. Nguyễn Hữu Việt Hưng</i> 103-T5	Vật lý đại cương 7h00-9h50 304-T5
		BT Đại số tuyến tính & HH 10h00-11h50 <i>ThS. Phan Hoàng Chon(nh1)</i> 103-T5 <i>GV. Đào Phương Bắc(nh2)</i> 310-T5	Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin (P1) 10h00-11h50 304-T5
Chiều Thứ 6			Ngoại ngữ cơ sở 2 15h-16h50 304-T5
			TH Tin học cơ sở 17 tiết (liên hệ với thầy Vũ Tiến Dũng) Liên hệ với bộ môn GDTC để sắp lịch

	K54-A1S	Số SV:	K54-A2	Số SV:	K54-A3	Số SV:
	hoá 54-Ng. Toán Sư phạm		Khoá 54- Ng. Toán tin UD		Khoá 54- Ng. Toán tin UD	
Sáng Thứ 2	Đại số tuyến tính & HHGT 7h00-8h50 <i>TS. Trần Ngọc Nam</i>	GD 8-Mề tri	Vật lý đại cương <i>TS. Nguyễn Đức Tân</i>	7h00-9h50 <i>302-T5</i>	Đại số tuyến tính & HHGT 2 7h00-8h50 <i>TS. Phó Đức Tài</i>	<i>306-T5</i>
	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	9h00-11h50 <i>GD 8- Mề tri</i>	Đại số tuyến tính & HHGT 2 10h00-11h50 <i>TS. Phạm Việt Hùng</i>	<i>302-T5</i>	Giải tích 3 <i>ThS. Ninh Văn Thu</i>	9h00-11h50 <i>306-T5</i>
Chiều Thứ 2						
Sáng Thứ 3	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 2</i>	7h00-8h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	7h00-8h50 <i>302-T5</i>	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	7h00-8h50 <i>306-T5</i>
	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	9h00-10h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	Giải tích 3 <i>ThS. Ninh Văn Thu</i>	9h00-11h50 <i>302-T5</i>	Giải tích 4 <i>ThS. Nguyễn Đức Tân</i>	9h00-11h50 <i>306-T5</i>
Chiều Thứ 3						
Sáng Thứ 4	BT Giải tích 3+4 <i>GV. Vũ Nhật Huy(nh1)</i>	7h00-8h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	8h00-10h50 <i>302-T5</i>	BT Đại số tuyến tính & HHGT 2 7h00-8h50 <i>ThS. Phan Hoàng Chon</i>	7h00-8h50 <i>306-T5</i>
	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	9h-11h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin (P1)	<i>309-T5</i>	Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin (P1)	9h00-10h50 <i>306-T5</i>
Chiều Thứ 4	Giải tích 3 <i>TS. Lê Huy Chuẩn/</i>	14h00-16h50 <i>GD 8-Mề tri</i>			BT Giải tích 3+4 <i>GV. Đỗ Ngọc Hồng(nh1)</i>	13h00 -14h50 <i>311-T5</i>
	<i>GS.TSKH.Nguyễn Văn Mậu</i>				Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	15h-16h50 <i>311-T5</i>
Sáng Thứ 5	Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin (P1)	8h00-9h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	Tin học cơ sở <i>TS. Nguyễn Thị Minh Huyền</i>	7h00-8h50 <i>302-T5</i>	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	7h00-9h50 <i>306-T5</i>
	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	10h-11h50 <i>GD 8-Mề tri</i>	BT Giải tích 3+4 <i>GV. Đỗ Ngọc Hồng(nh1)</i>	9h00-10h50 <i>302-T5</i>	Nhóm 2 <i>101-T5</i>	Tin học cơ sở <i>306-T5</i>
Chiều Thứ 5			Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	15h-17h50 <i>309-T5</i>		
			Nhóm 2 <i>306-T5</i>			
Sáng Thứ 6	BT Đại số tuyến tính & HHGT 8h00-9h50 <i>TS. Trần Ngọc Nam</i>	GD 8- Mề tri	BT Đại số tuyến tính & HHC 7h00-8h50 <i>GV. Võ Thị Như Quỳnh</i>	7h00-8h50 <i>302-T5</i>	Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	7h00-9h50 <i>306-T5</i>
	Những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin (P1)	GD 6-Mề tri	Sinh hoạt lớp	9h00-10h50 <i>302-T5</i>	Nhóm 2	Sinh hoạt lớp 10h00-
Chiều Thứ 6			Ngoại ngữ cơ sở 2 <i>Nhóm 1</i>	15h-16h50 <i>309-T5</i>		
			Nhóm 2 <i>306-T5</i>			
	Liên hệ với bộ môn GDTC để sắp lịch		TH Tin học cơ sở 17 tiết (liên hệ với cô Trần Vũ Hải)		TH Tin học cơ sở 17 tiết (liên hệ với thầy Hoàng Tuấn Anh)	
			Liên hệ với bộ môn GDTC để sắp lịch		Liên hệ với bộ môn GDTC để sắp lịch	

	K1-CTTT	Sè SV	K2-CTTT	Sè SV
	Khoá 1- CTTT Ngành Toán học		Khoá 2- CTTT Ngành Toán học	
Sáng Thứ 2	Giải tích III	8h00-10h50		
	<i>Gerald Follard</i>			
Chiều Thứ 2			Đại số tuyến tính 1	14h00-16h50
			<i>GS.TSKH. Nguyễn Hữu Việt Hưng</i> ???	
Sáng Thứ 3	Bài tập giải tích III (nh1)	8h00-9h50	BT Những chương bổ sung về G 8h00-8h50	
	<i>TS. Đặng Anh Tuấn</i> <i>GV. Vũ Nhật Huy</i>		<i>GS.TSKH. Nguyễn Văn Mậu</i>	
Chiều Thứ 3	Thực hành tính toán	10h00-11h50	Bài tập đại số tuyến tính I	9h00-10h50
	<i>Bộ môn Tin học</i>		<i>GV. Võ Thị Như Quỳnh (nh1)</i> <i>GV. Đào Phương Bắc(nh2)</i>	
Sáng Thứ 4	Đại số đại cương	8h00-10h50	Giải tích 1	14h00-16h50
	<i>TS. Lê Minh Hà</i>		<i>GS.TSKH. Phạm Kỳ Anh</i>	
Chiều Thứ 4				
Sáng Thứ 5	Bài tập Đại số đại cương	7h00 - 9h50	Bài tập Giải tích 1	7h00-8h50
	<i>GV. Đào phương Bắc(nh1)</i> <i>ThS.. Phan Hoàng Chơn (nh2)</i>		<i>TS. Nguyễn Thịnh (nh1)</i> <i>ThS. Ninh Văn Thu(nh2)</i>	
Chiều Thứ 5	Cơ học lý thuyết	10h00 -11h50	Tiếng Anh chuyên ngành (phần 9h00-11h50	
	<i>PGS.TS. Phạm Chí Vĩnh</i>		<i>TS. Lê Minh Hà</i>	
Sáng Thứ 6	Phương trình vi phân	8h00-10h50	BT Những chương bổ sung về G 16h00-17h50	
	<i>PGS.TS. Vũ Hoàng Linh</i>		<i>GS.TS. Nguyễn Hữu Dư</i>	
Chiều Thứ 6				